TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲ CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: **13**/2023/HS-ST Ngày: 21 – 3 – 2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – chủ toạ phiên toà: Ông Hà Văn Đông.
Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Phan Thị Duệ.
2/ Bà Lô Thị Hà.

- Thư ký phiên toà: Bà Vi Hải Yến – Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa*:** Bà Vi Thị Việt – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2023/TLST – HS ngày 23 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vi Văn H**, tên gọi khác: Không.

Sinh năm: 1995 tại huyện QC, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản P, xã CN, huyện QC, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 8/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vi Văn N và bà: Vi Thị V; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/12/2022 đến nay. (Có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà **Nguyễn Thị T** - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An – Công tác tại Chi nhánh trợ giúp pháp lý Nhà nước H, thị xã TH, tỉnh Nghệ An. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02/12/2022 Vi Văn H một mình bắt xe khách lên thị trấn KS, huyện QP, tỉnh Nghệ An với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng, khi đến thị trấn KS sau khi xuống xe H đi bộ một mình đến một đoạn đường vắng gặp một người đàn ông không quen biết có đặc điểm giống người nghiện chất ma túy nên đã bắt chuyện hỏi thăm, qua câu chuyện biết người đàn ông đó có ma túy H hỏi mua và được người đàn ông đó đồng ý bán. H đưa cho người đàn ông số tiền 2.000.000

đồng (hai triệu đồng), người đàn ông nói H đứng đợi, một lúc sau quay lại đưa cho H 01 gói ma túy được bọc bằng mảnh bao nilon màu hồng, bên trong gói chứa chất rắn màu trắng. Sau khi mua được ma túy H bắt xe khách về xã CB, huyện QC, tỉnh Nghệ An để cất giấu sử dụng dần, sau khi xuống xe H đi bộ đến nơi vắng người qua lại lấy gói ma túy vừa mua được bỏ vào trong bao cao su có sẵn trong ví rồi nhét vào hậu môn của mình cất giấu, đến khoảng 18 giờ cùng ngày khi H đang đi bộ một mình tại bản KM, xã CB, huyện QC, tổ công tác Công an huyện Quỳ Châu yêu cầu kiểm tra hành chính, quá trình làm việc H khai nhận việc đang cất giấu ma túy để sử dụng, tổ công tác đã đưa H đến phòng khám đa khoa TN tại khối TH, thị trấn TL, huyện QC tiến hành nội soi đại tràng, lấy dị vật ra khỏi cơ thể của H, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và đưa H về trụ sở điều tra làm rõ sự việc theo quy định.

Tại biên bản mở niêm phong vật chứng xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại, lập ngày 02/12/2022 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An, xác định: Gói chất rắn được gói bằng bao cao su màu trắng, lớp bên trong là mảnh bao ni lông màu hồng trong phong bì niêm phong có tổng khối lượng là 5,395g (Năm phẩy ba trăm chín mươi lăm gam) cả bì; Sau khi loại bỏ bao bì số chất rắn màu trắng có khối lượng là 3,435g (Ba phẩy bốn trăm ba mươi lăm gam). Cán bộ kỹ thuật hình sự trích lấy mẫu giám định là 0,33g (Không phẩy ba mươi ba gam) để đưa đi giám định.

Kết luận giám định số: 1372/KL-KTHS(Đ2-MT), ngày 09/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: "Mẫu chất rắn màu trắng thu giữ của Vi Văn H gửi tới giám định là ma túy, là Heroine (tên khoa học: Diacetylmorphine). Số chất rắn màu trắng thu giữ của Vi Văn H có khối lượng là **3,435g** (Ba phẩy bốn trăm ba mươi lăm gam)."

Bản cáo trạng số: 16/CT-VKS-QC ngày 23/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An, truy tố bị cáo Vi Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vi Văn H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam.

Bị cáo thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn tiền án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật, ngoài ra đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 3,105g (ba phẩy một trăm linh năm gam) ma túy Heroin còn lại cùng toàn bộ vỏ, bao gói được niêm phong trong 01 phong bì thư theo quy định.

- Bản bào chữa của người bào chữa cho bị cáo: Hoàn toàn nhất trí với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt, không có ý kiến tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử khi lượng hình cân nhắc, xem xét đến các yếu tố bản thân bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn thấp nên nhận thức về pháp luật còn nhiều hạn chế, quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Từ những phân tích đã nêu đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù là hợp lý. Bản thân bị cáo thuộc hộ nghèo nên đề nghị không áp dụng thêm hình phạt bổ sung đối với bị cáo, đối với phần xử lý vật chứng và án phí hoàn toàn nhất trí theo như đề nghị của đại diện viện kiểm sát.

Tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, không có ý kiến bổ sung thêm vào bản bào chữa cho mình. Lời nói sau cùng tại phiên tòa bị cáo nhận tội và xin xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳ Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội: Căn cứ những tài liệu, chứng cứ cơ quan điều tra Công an thu thập có tại hồ sơ vụ án như Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định; Bản tự khai, biên bản hỏi cung, lấy lời khai của bị cáo và người liên quan, phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, cũng như những tài liệu, chứng cứ khách quan khác thu thập có trong hồ sơ, đủ căn cứ xác định:

Vào khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 02/12/2022 tại khu vực bản KM, xã CB, huyện QC, tỉnh Nghệ An. Trong lúc làm nhiệm vụ, lực lượng Công an huyện QC kiểm tra hành chính đối với bị cáo Vi Văn H, trong khi kiểm tra bị cáo tự khai nhận đang giấu 01 gói ma túy trong hậu môn với mục đích để sử dụng, cơ

quan điều tra Công an đưa bị cáo đến cơ sở y tế nội soi gắp ra 01 gói ma túy (Heroine), số ma túy thu giữ được có tổng khối lượng 3,435g (ba phẩy bốn trăm ba mươi lăm gam). Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và mức hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, theo như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu là có căn cứ, đúng pháp luật, đúng người và đúng tội.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an ninh xã hội tại địa phương, bởi ma túy là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của chất ma túy, nhưng vẫn cố ý phạm tội, nên cần lên cho bị cáo mức án nghiêm khắc nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để bị cáo có thời gian sửa chữa lỗi lầm để cải tạo, giáo dục trở thành người công dân tốt, sống có ích cho xã hội và răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đó là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng thêm hình phạt bổ sung. Tuy nhiên theo tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo thuộc hộ nghèo hoàn cảnh kinh tế khó khăn, là lao động tự do, hiện đang bị tạm giam, không có tài sản riêng đảm bảo cho việc thi hành án, nên Hội đồng xét xử không áp dụng thêm hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo tại thị trấn KS, huyện QP theo như bị cáo khai, quá trình điều tra, cơ quan điều tra Công an không xác định được nhân thân, lai lịch của người bán ma túy nên không có cơ sở để điều tra, xử lý theo quy định.

[6] Về vật chứng: Số ma túy (Heroine) còn lại sau khi đã đưa đi giám định 3,105 gam (ba phẩy một trăm linh năm gam) là chất thuộc danh mục Nhà nước cấm tàng trữ, sử dụng và lưu hành, mảnh bao nilon màu hồng, bao cao su cùng vỏ, bao gói phong bì niêm phong là những vật không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[7] Về án phí: Bị cáo thuộc đối tượng hộ nghèo có giấy chứng nhận và đơn xin xét miễn tiền án phí sơ thẩm, do đó cần xem xét miễn tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Vi Văn H **03 (Ba) năm 06 (Sáu)** tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 02/12/2022.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 3,105g (Ba phẩy một trăm linh năm gam) heroine, mảnh bao nilon màu hồng, bao cao su màu trắng và vỏ bao niêm phong cũ được bỏ vào một phong bì thư dán kín được niêm phong theo đúng quy định.

(Vật chứng có đặc điểm chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng, lập ngày 23/02/2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An).

3. Án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 và Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vi Văn H.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳ Châu;
- Cơ quan điều tra CA huyện Quỳ Châu;
- THADS huyện Quỳ Châu;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- UBND xã CN, huyện QC, NA;
- Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo;
- lưu HS, VP;

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hà Văn Đông